

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 409/2021/HS-PT
Ngày 17 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Thúy Hồng

2/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Trần Anh Dũng, Kiểm sát viên cao cấp Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 57/2021/TLPT-HS ngày 27/01/2021. Do có đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Vũ L và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 100/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Vũ L**, sinh năm 1987 tại Hậu Giang; Nơi đăng ký thường trú: số 191, ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; con ông Đặng Văn T1 và bà Đỗ Thị V; Vợ tên Trương Thị Bích Ng (đã ly hôn ngày 30/9/2019) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 18/8/2019 đến ngày 26/8/2019 được hủy bỏ tạm giữ (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại không có kháng cáo:

Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1990, chết ngày 01/9/2020.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Phạm Văn T

2/ Bà Bùi Thị Bích Th

Là cha mẹ của ông Đ trú cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, Huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2019, Đặng Vũ L điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-139.23, lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng huyện Long Thành đi thành phố Biên Hòa. Khi đến cổng Khu Công nghiệp Tam Phước, thành phố Biên Hòa, L phát hiện anh Bùi Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 60B8-009.73 chở anh Nguyễn Minh K, lưu thông từ cổng Khu Công nghiệp Tam Phước ra Quốc lộ 51, lấn sang làn đường giành cho xe ô tô tải, L điều khiển xe ô tô tải tránh sang làn đường ô tô con và chạy vượt qua xe mô tô của Đ, L tiếp tục điều khiển xe ô tô trở lại làn đường giành cho xe tải.

Anh Đ nghĩ rằng L điều khiển xe ô tô ép mình, nên điều khiển xe mô tô đuổi theo, đến chốt đèn giao thông thuộc tổ 4, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, thấy L đang dừng xe chờ tín hiệu đèn giao thông, anh Đ để xe mô tô ở lề đường và đi bộ đến trước đầu xe ô tô do L điều khiển, anh Đ dùng mũ bảo hiểm đập một cái vỡ kính chắn gió phía trước, rồi đi vào lề đường nhặt một cái sọt gỗ, ném vào kính cửa hông bên phải (bên phụ xe) nhưng kính không vỡ, Đ tiếp tục nhặt cục bê tông to bằng nắm tay ném vỡ kính cửa hông bên phải rồi quay ra xe mô tô để anh K chở đi.

L điều khiển xe ô tô vào lề đường dừng trước xe mô tô của anh Đ, L lấy một thanh sắt phi 1,2cm dài 56cm, xuống xe, đi tới đứng trước đầu xe mô tô và yêu cầu anh Đ đứng lại nói chuyện, nhưng anh K quay đầu xe chở anh Đ bỏ đi.

Do bức xúc việc anh Đ đập vỡ kính xe ô tô của mình rồi bỏ đi không nói gì, nên L cầm thanh sắt đánh vào người anh Đ một cái nhưng không trúng, anh Đ quay mặt lại nhìn về phía L thì L tiếp tục dùng thanh sắt đánh một cái vào đầu, làm anh Đ bị chấn thương sọ não, anh Đ xuống xe chạy đi tìm hung khí để quay lại đánh L, còn anh K cũng xuống xe đi đến ôm và giật cây sắt L đang cầm trên tay ném đi, thì anh Đ nhặt thanh sắt này xông vào đánh L nên L bỏ chạy.

Tại Biên bản xác định địa điểm ngày 16/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã xác định địa điểm Đặng Vũ L thực hiện hành vi phạm tội là trước tiệm vàng “Kim Tấn Phát”, thuộc Tổ 4, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0747/TgT/2019 ngày 21/8/2019 của Giám định viên thuộc Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận: Anh Bùi Văn Đ có các vết thương gồm: Khuyết sọ bán cầu phải 10cm x 13cm đáy mềm. Tổn thương dập não xuất huyết vùng trán phải 2,8cm x 3,2cm; Tổn thương máu tụ ngoài màng cứng vùng hố thái dương phải 3,4cm x 3,6cm; Tổn thương xuất huyết lều tiểu não, xuất huyết liềm đại não (tụ máu dưới màng cứng); Vết thương vùng trán đỉnh phải kích thước 05cm trong đó nằm ngoài chân tóc là 2,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 79%.

Kết luận định giá tài sản số: 352/TCKH-HĐĐG ngày 22/8/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa, kết luận: xe ô tô 72C-139.23 bị thiệt hại 2.550.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 thanh sắt dài 56cm, đường kính 1,2cm.

Trong quá trình điều tra, giữa bị cáo Đặng Vũ L và bị hại Bùi Văn Đ đã tự thỏa thuận giải quyết xong với số tiền 40.000.000 đồng; đồng thời, anh Đ đã làm “Đơn bãi nại” ngày 30/9/2019 cho bị cáo L, đến ngày 01/9/2020 anh Đ chết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2020/HS-ST ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã tuyên xử: Phạt Bùi Văn Đ 10.000.000 đồng đối với hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cáo trạng số 195/CT-VKS-P2 ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, có nội dung: Truy tố Đặng Vũ L về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, theo khoản 1 Điều 125 và “Phạm tội chưa đạt”, theo Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 06/8/2020, Hội đồng xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 14/2020/HSST-QĐ, với lý do: “Hành vi của bị cáo Đặng Vũ L có dấu hiệu của tội phạm khác với hành vi Cáo trạng đã truy tố”.

Tại Văn bản số 1068/VKS-P2 ngày 27/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, có nội dung: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh đồng Nai, đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Vũ L phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh (chưa đạt)” theo khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 125; Điều 15; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đặng Vũ L 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/8/2019 đến ngày 26/8/2019.

Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xem xét lại tội danh đối với bị cáo Đặng Vũ L.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/12/2020, bị cáo Đặng Vũ L làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Bản án sơ thẩm quá nặng, xin được hưởng án treo.

Ngày 07/01/2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 10/QĐ-VC3-V1, nội dung: Đề nghị phúc xử theo hướng hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Đặng Vũ L về tội “Giết người”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Vũ L vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, xin được xem xét giảm nhẹ mức án với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân nuôi 2 con còn nhỏ, vợ đã ly hôn, gia đình bị cáo có nhân thân là liệt sĩ, đã bồi thường cho gia đình nạn nhân, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối hận xin được giảm nhẹ và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để chuyển về điều tra, truy tố, xét xử lại bị cáo đối với tội “Giết người”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1/ *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo L và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, làm trong hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo, kháng nghị hợp lệ.

2/ *Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo:*

[2.1] Bị cáo Đặng Vũ L thừa nhận, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2019 Đặng Vũ L đang dừng xe ô tô biển số 72C-13923 chờ tín hiệu đèn giao thông trên QL 51 khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, thì bị anh Bùi Văn Đ có hành vi dùng mũ bảo hiểm, sọt gỗ và bê tông đập vỡ kính chắn gió phía trước và kính cửa hông bên phải của xe, do đó bị cáo bức xúc lấy thanh sắt dài 56cm đường kính 1,2 cm, đánh 1 cái trúng đầu ông Đ, gây chấn thương sọ não, tỉ lệ thương tật 79%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định hành vi của bị cáo là nguy hiểm có ý xâm hại tới tính mạng của người khác và trong phần nhận định Tòa án có xác định theo Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP TANDTC ngày 29/11/1986 của Hội đồng thẩm phán của Tòa án nhân dân tối cao, hành vi của bị cáo có dấu hiệu tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Theo cáo trạng thì truy tố bị cáo với tình tiết trạng thái tinh thần bị kích động mạnh nên Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử theo truy tố của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm và ở phần quyết định đã có kiến nghị xem xét lại Bản án sơ thẩm.

Ngày 07/01/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 10/QĐ-VC3-V1, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM hủy Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử về tội “Giết người”.

[2.2] Xét kháng cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát thì thấy:

Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 29/11/1986 và hướng dẫn số 01/2017/GĐ-TANDTC có nội dung: *Tình trạng kích động mạnh là tình trạng người phạm tội không hoàn toàn tự chủ, tự kiềm chế được hành vi phạm tội của mình, nói chung sự kích động mạnh đó phải tức thời do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân.*

Đối chiếu với trường hợp của bị cáo Đặng Vũ L thì thấy, người bị hại tuy có hành vi đập phá xe gây hư hại tài sản của bị cáo, nhưng trong khi dừng xe chặn đầu

xe của bị hại, bị cáo đã dùng cây sắt làm hung khí để đánh nạn nhân, hành vi đánh 2 cái vào người nạn nhân dẫn đến thương tích 79%, chứng tỏ hành vi của bị cáo cũng có ý thức phạm tội quyết liệt.

Tuy nhiên, phía bị hại cho rằng bị cáo chạy xe ô tô ép mình nên đã điều khiển xe mô tô đuổi theo và đi đến phía trước xe ô tô của bị cáo và dùng mũ bảo hiểm đập vỡ kính chắn gió phía trước. Sau đó, bị hại đi vào lề đường tiếp tục nhặt một cái sọt gỗ ném vào kính cửa hông bên phải (bên phụ xe) xe của bị cáo nhưng kính không vỡ. Đồng thời lúc đó, bị hại tiếp tục nhặt cục bê tông to bằng nắm tay ném vỡ kính cửa hông bên phải rồi quay ra xe mô tô đi.

Xét thấy, bị hại đã có hành vi đập vỡ kính xe gây hư hại tài sản của bị cáo, bị hại là người thực hiện hành vi gây hư hại đến xe của bị cáo trước trong khi bị cáo chỉ có hành động điều khiển xe ô tô tránh sang làn đường ô tô con và chạy vượt qua xe của bị hại. Trước đó, bị hại và bị cáo không có xảy ra mâu thuẫn gì với nhau, bị hại nghĩ rằng bị cáo điều khiển xe ép mình mà đã thực hiện hành vi đập phá xe của bị cáo gây hư hỏng. Hành vi đập phá xe của bị hại diễn ra liên tục, nhiều lần trong 1 khoảng thời gian và hành vi này của phía bị hại cũng đã bị xử lý hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, nên hành vi trên của phía bị hại được xác định là trái pháp luật.

Cần xem xét, nghề nghiệp của bị cáo là tài xế lái xe thuê cho người khác, việc bị hại đập phá xe gây hư hỏng là ảnh hưởng đến tài sản mà bị cáo đang trực tiếp quản lý cho người khác, từ đó bị cáo đã có hành vi đánh bị hại. Cần làm rõ yếu tố nguyên nhân dẫn đến hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xem xét một cách toàn diện các yếu tố liên quan đến tâm lý của bị cáo dẫn đến hành vi phạm tội.

Từ những phân tích trên, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật như đã viện dẫn ở trên, cần được xem xét làm rõ, nên cấp phúc thẩm có cơ sở để chấp nhận một phần, cần hủy bản án sơ thẩm giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Do đó, quá trình điều tra, truy tố, xét xử lại, cần xem xét, đánh giá khách quan về nhiều mặt, theo quy định của pháp luật, mới bảo đảm tính thuyết phục.

[2.3] Đối với kháng cáo của bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay vợ đã ly hôn bị cáo phải nuôi 2 con còn nhỏ, gia đình bị cáo có người thân là liệt sĩ, sau khi vụ việc xảy ra bị cáo có bồi thường cho phía nạn nhân và mức độ phạm tội cũng như hậu quả có hạn chế, bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải. Những tình tiết này sẽ được xem xét ở cấp sơ thẩm khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý lại để giải quyết vụ án theo luật định.

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ khoản 3 Điều 355 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Vũ L.

3. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai thụ lý, giải quyết theo quy định pháp luật.

4. Do hủy bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp. HCM.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- TAND tỉnh Đồng Nai (2).
- Công an tỉnh Đồng Nai.
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu VP; HS vụ án, NTV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN